| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**<br>**TỈNH BẠC LIÊU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2023/DS-ST
Ngày 28 tháng 4 năm 2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Hồng Lam**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Lâm Thị Nguyệt Hồ**

Ông **Lê Tuấn Kiệt**

***- Thư ký phiên tòa***: Ông **Đặng Văn Kép** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa***: Bà **Dương Thị Tiểu My** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 347/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B

Trụ sở: Số H, đường T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Thanh T – Chuyên viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần B chi nhánh Bạc Liêu (vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Trương Duy L, sinh năm 1991

Đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 31/8/2016 Ngân hàng Thương mại Cổ phần B (gọi tắt là Ngân hàng) cho ông Trương Duy L vay số tiền 40.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, thời hạn vay 24 tháng, lãi 12%/ năm, gốc và lãi được trả định kỳ hàng tháng.

Trong quá trình vay vốn do ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Từ ngày 11/6/2018 ông L đã không thanh toán đầy đủ nợ cho Ngân hàng nên từ ngày 01/9/2018 Ngân hàng đã chuyển số nợ sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 28/4/2023 ông L còn nợ các khoản sau: Nợ gốc là 6.549.411 đồng, lãi trong hạn là 175.174 đồng, lãi quá hạn là 6.363.031 đồng.

Ngân hàng yêu cầu ông Trương Duy L trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 28/4/2023 là 13.087.616 đồng (trong đó, nợ gốc: 6.549.411 đồng, lãi trong hạn là 175.174 đồng, lãi quá hạn là 6.363.031 đồng) và tiền lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc tính từ sau ngày 28/4/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

*Bị đơn ông Trương Duy L vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.*

*Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:*

*Về việc tuân theo pháp luật:*

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

*Nội dung vụ án:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

Buộc ông Trương Duy L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B khoản nợ tính đến ngày 28/4/2023 là 13.087.616 đồng. Trong đó, nợ gốc: 6.549.411 đồng, lãi trong hạn là 175.174 đồng, lãi quá hạn là 6.363.031 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 28/4/2023 ông Trương Duy L còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Về án phí ông Trương Duy L phải chịu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; ý kiến của đương sự; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1] Thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trương Duy L trả số nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Hợp đồng tín dụng được thực hiện tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Cho nên, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét hợp đồng tín dụng:

Ngày 31/8/2016 Ngân hàng Thương mại Cổ phần B (gọi tắt là Ngân hàng) cho ông Trương Duy L vay số tiền 40.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, thời hạn vay 24 tháng, lãi 12%/ năm, gốc và lãi được trả định kỳ hàng tháng.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng, việc cấp tín dụng dưới hình thức cho vay của Ngân hàng là phù hợp quy định pháp luật.

Từ ngày 11/6/2018 ông L đã không thanh toán đầy đủ nợ cho Ngân hàng nên từ ngày 01/9/2018 Ngân hàng đã chuyển số nợ sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 28/4/2023 ông L còn nợ các khoản sau: Nợ gốc là 6.549.411 đồng, lãi trong hạn là 175.174 đồng, lãi quá hạn là 6.363.031 đồng.

Ngân hàng yêu cầu ông Trương Duy L trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 28/4/2023 là 13.087.616 đồng (trong đó, nợ gốc: 6.549.411 đồng, lãi trong hạn là 175.174 đồng, lãi quá hạn là 6.363.031 đồng) và tiền lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc tính từ sau ngày 28/4/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Xét thấy hợp đồng tín dụng đã được ký kết đúng theo quy định pháp luật, yêu cầu trả tiền gốc, lãi của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông Trương Duy L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 91; Điều 95; điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B đối với ông Trương Duy L.

2/ Buộc ông Trương Duy L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B khoản nợ tính đến ngày 28/4/2023 là 13.087.616 đồng. Trong đó, nợ gốc: 6.549.411 đồng, lãi trong hạn là 175.174 đồng, lãi quá hạn là 6.363.031 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 28/4/2023 ông Trương Duy L còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm ông Trương Duy L phải chịu 654.381 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần B không phải chịu án phí. Ngân hàng đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 311.000 đồng theo biên lai số 0008127 ngày 21 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP.Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Lê Hồng Lam**